TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 31 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thụ và ông Bùi Văn Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Bùi Văn K (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/02/1998 tại huyện T, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; Tiền án: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Bản án số 17/2020/HS-ST ngày 06/5/2020). Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 01/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn K: Ông Đàm Văn V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

2. Bị cáo Đinh Công T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/5/2000 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công P và bà Bùi Thị X; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án. Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Bản án số 161/2018/HS-ST ngày 24/12/2018). Đến năm 2021, bị Tòa

án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 09/6/2021). Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 01/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Công T: Ông Bùi Quang N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

Người làm chứng: Anh Đinh Công Q, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm T, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 21/6/2023, Bùi Văn K đi xe buýt từ nhà mình lên khu vực ngã ba T, huyện M, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy. Đến nơi, K xuống xe buýt và nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang ngồi trên chiếc xe mô tô dựng ở ven đường. Người đàn ông đó có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người gầy, mặc áo chống nắng, quần dài màu đen, đeo khẩu trang kín mặt. K lại gần bắt chuyện và hỏi người đàn ông trên có biết chỗ nào bán "trắng" (Heroine) không. Người đàn ông trả lời có và hỏi muốn mua bao nhiêu. K nói em muốn mua 500.000 đồng. Người đàn ông bảo K đứng đợi, rồi đi xe mô tô về hướng Hà Nội - Sơn La. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho K 01 gói nilon màu đỏ, bên trong có chứa ma túy, loại Heroine. K đã trả cho người đàn ông số tiền 500.000 đồng, rồi cất gói ma túy vào trong túi quần của mình đang mặc. Sau đó K đón xe buýt đi về huyện T, tỉnh Hòa Bình. Khi xe buýt đi đến địa phận xóm L, xã P, huyện T thì K xuống xe, rồi vào thuê phòng 205 của nhà nghỉ M ở xóm L, xã P. Tại đây, K lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng 02 lần vào tối ngày 21/6/2023 và sáng ngày 22/6/2023. Số ma túy còn lại K cất giấu ở trong phòng.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22/6/2023, có Đinh Công T và Bùi Văn H rủ nhau đi xuống địa bàn huyện T, tỉnh Hòa Bình để chơi và tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến địa phận xóm L, xã P, huyện T, T và H vào nhà nghỉ M thuê phòng 106 để nghỉ. Tại đây, T và H gặp Bùi Văn K. Do thấy K cũng là người nghiện ma túy nên T hỏi K có biết ai bán "trắng" (Heroine) không. K hỏi T muốn lấy bao nhiêu, T nói em muốn lấy 200.000 đồng. K đồng ý bán ma túy cho T và bảo T lên phòng đợi, tí nữa sẽ mang ma túy đến cho. Sau đó, T và H về phòng 106 của nhà nghỉ M. T nói với H là K đã đồng ý bán cho 200.000 đồng ma túy, nên H đưa cho T 200.000 đồng để trả tiền mua ma túy. Còn đối với K sau khi về phòng 205, K lấy gói ma túy ra chia làm hai phần, một phần K sử dụng hết, phần còn lại K dùng giấy và nilon màu đỏ gói lại thành 01 gói để bán

cho T. Sau đó, K cầm gói ma túy này đến phòng 106 gọi cửa thì T ra mở cửa. K đưa gói ma túy cho T và T trả cho K số tiền 200.000 đồng. Khi T và K giao dịch mua bán ma túy thì H đều biết. Toàn bộ số tiền 200.000 đồng mà K bán ma túy cho T, K đã chi tiêu hết cho bản thân.

Đến khoảng 19 giờ ngày 22/6/2023, Bùi Văn H gọi điện cho Đinh Công Q đến phòng 106 của nhà nghỉ M để cùng nhau đi uống rượu. Khi Đinh Công T, Bùi Văn H và Đinh Công Q đang ở phòng 106 của nhà nghỉ M thì tổ công tác Công an huyện T đến kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T và H đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu đỏ, bên trong là lớp giấy màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng và khai nhận đây là gói ma túy, mua được của Bùi Văn K với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ gói ma túy trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở lời khai của Bùi Văn H, Đinh Công T và các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Ngay trong tối ngày 22/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Văn K. Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn K đã khai nhận hành vi của mình đã bán trái phép chất ma túy cho Đinh Công T tại phòng nghỉ số 106 của nhà nghỉ M ở xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Tại bản kết luận giám định số 284/KL-KTHS, ngày 30/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ vụ: Đinh Công T, sinh năm 2000, nơi thường trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình và Bùi Văn H, sinh năm 1993, nơi thường trú: Xóm K, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình có hành vi phạm tội về ma túy - Phát hiện, bắt quả tang tại xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình ngày 22/6/2023" gửi giám định có khối lượng 0,04g *(Không phẩy không bốn gam),* là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 09/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn K về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Đinh Công T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn K một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã bán trái phép chất ma túy cho Đinh Công T ngày 22/6/2023 như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo Bùi Văn K và Đinh Công T nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Bùi Văn H và người làm chứng là Đinh Công Q vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai anh H và anh Q trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét công khai tại phiên toà.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Đinh Công T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đối với bị cáo Bùi Văn K: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (Tái phạm). Xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

+ Đối với bị cáo Đinh Công T: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (Tái phạm). Xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 14 (Mười bốn) đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy thu được của bị cáo Đinh Công T và anh Bùi Văn H còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong phong bì của Phòng K1 Công an tỉnh H.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Công T một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho anh Bùi Văn H một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s, đã qua sử dụng.

+ Truy thu của bị cáo Bùi Văn K số tiền 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng do bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Đinh Công T mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Các ý kiến tranh luận:

- Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Bùi Văn K: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Bùi Văn K về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nhất trí với tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thuộc hộ nghèo tại địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Bùi Văn K được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Văn K nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa. Không bổ sung ý kiến bào chữa.

- Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Đinh Công T: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Đinh Công T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nhất trí với tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thuộc hộ nghèo tại địa phương. Đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét cho bị cáo Đinh Công T được hưởng mức án thấp nhất là 14 tháng tù.

Bị cáo Đinh Công T nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa. Không bổ sung ý kiến bào chữa.

** Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Bị cáo Bùi Văn K nhận thức hành vi của bản thân đã mua bán trái phép chất ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo Đinh Công T nhận thức việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Các bị cáo rất hối hận. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/6/2023 đối với Đinh Công T và Bùi Văn H. Vật chứng thu được của Đinh Công T và Bùi Văn H là 01 gói nilon màu đỏ, bên trong là lớp giấy màu trắng, trong cùng chứa chất bột nghi là ma túy mà Đinh Công T và Bùi Văn H khai nhận là ma túy loại Heroine mua được của Bùi Văn K để sử dụng cho bản thân; Kết luận giám định số 284/KL-KTHS, ngày 30/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H. Các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung các bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của các bị cáo Bùi Văn K và Đinh Công T trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Được chứng minh bằng vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên toà. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/6/2023, tại phòng 106 của nhà nghỉ M, thuộc xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo Bùi Văn K đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,04g *(Không phẩy không bốn gam)*, loại Heroine cho bị cáo Đinh Công T và anh Bùi Văn H với giá 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng. Mục đích bị cáo Bùi Văn K bán ma túy cho bị cáo Đinh Công T để kiếm lời; mục đích bị cáo Đinh Công T và anh Bùi Văn H mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Xét các bị cáo Bùi Văn K và Đinh Công T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Như vậy, đã có đủ chứng cứ kết luận: Bị cáo Bùi Văn K phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Công T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các ý kiến bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo Bùi Văn K và Đinh Công T là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội đối với từng bị cáo:

Vụ án không mang tính đồng phạm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Văn K và Đinh Công T là nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng do nghiện ma túy, nên các bị cáo vẫn cố tình mua bán trái phép chất ma túy để nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều là người nghiện chất ma túy. Bị cáo Bùi Văn K có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Đinh Công T có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Bùi Văn K, năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Chưa được xóa án tích). Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn K lần này là tái phạm và là tình tiết tăng nặng cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đinh Công T, năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Chưa được xóa án tích). Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Công T lần này là tái phạm và là tình tiết tăng nặng cho bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và cá thể hóa hình

phạt đối với từng bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy và bản thân không có tài sản gì có giá trị cao, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

[8] Đối với Bùi Văn H là người đã đưa số tiền 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng cho bị cáo Đinh Công T, để mua ma túy của bị cáo Bùi Văn K nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do khối lượng ma túy mua được là 0,04 *(Không phẩy không bốn)* gam Heroine. Bản thân Bùi Văn H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự. Nên hành vi của Bùi Văn H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn H 3.500.000 *(Ba triệu năm trăm nghìn)* đồng là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, không xem xét xử lý.

[9] Đối với người đàn ông mà bị cáo Bùi Văn K khai đã bán ma túy cho bị cáo K ngày 21/6/2023 tại khu vực ngã ba T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không xác định được họ tên và địa chỉ của người đàn ông này, nên không xem xét xử lý trong vụ án. Khi nào cơ quan điều tra làm rõ được sẽ xem xét, xử lý sau.

[10] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng K1 Công an tỉnh H niêm phong chất ma túy thu được của bị cáo Đinh Công T và anh Bùi Văn H còn lại sau khi giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của bị cáo Đinh Công T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1s của anh Bùi Văn H. Xét hai chiếc điện thoại nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T và anh H, nên được trả lại cho bị cáo T và anh H.

Đối với số tiền 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng mà bị cáo Bùi Văn K bán trái phép chất ma túy cho Đinh Công T. Số tiền này bị cáo Bùi Văn K đã chi tiêu hết cho bản thân, nên phải truy thu lại để sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Đinh Công T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Bùi Văn K

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 22/6/2023).

2.2. Đối với bị cáo Đinh Công T

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Công T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 22/6/2023).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine thu được của bị cáo Đinh Công T và anh Bùi Văn H còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng K1 Công an tỉnh H. Trên phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ Đinh Công T và Bùi Văn H - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 22/6/2023 tại xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình". Mép dán có dấu niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh H và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Đinh Công T một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số IMEI: 356769080070311, đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Bùi Văn H một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1s, số IMEI 1: 864212033252194, số IMEI 2: 864212033252186, đã qua sử dụng.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 02, ngày 17/10/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

Truy thu của bị cáo Bùi Văn K số tiền 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng, do bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Đinh Công T mà có, để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Bùi Văn K và Đinh Công T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh